|  |  |
| --- | --- |
| BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  **TỔNG CỤC THỐNG KÊ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

## PHƯƠNG ÁN

**ĐIỀU TRA THU THẬP THÔNG TIN VỀ THỰC TRẠNG KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA 53 DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM 2024**

*(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-TCTK ngày tháng năm 2023*

*của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)*

**I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU ĐIỀU TRA**

**1. Mục đích**

Điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2024 (viết gọn là Điều tra DTTS 2024) được thực hiện nhằm các mục đích:

- Thu thập thông tin về dân số, thu nhập, điều kiện nhà ở của hộ dân tộc thiểu số và các điều kiện kinh tế - xã hội nhằm phản ánh thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số để biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và Hệ thống chỉ tiêu thống kê về công tác dân tộc phục vụ xây dựng và hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội cho các vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2026 - 2030.

-Làm cơ sở cập nhật hệ thống thông tin, dữ liệu thống kê về dân tộc thiểu số tại Việt Nam.

**2. Yêu cầu**

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án.

- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.

- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu thông tin của Ủy ban Dân tộc và người dùng tin trong và ngoài nước.

**II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA**

**1. Phạm vi điều tra**

Điều tra DTTS 2024 được thực hiện tại 54 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (viết gọn là tỉnh), bao gồm 51 tỉnh có xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 và 03 địa phương có các xã có nhiều người dân tộc thiểu số sinh sống: thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An và tỉnh Bình Dương.

**2. Đối tượng điều tra**

Đối tượng điều tra của Điều tra DTTS 2024 bao gồm:

- Nhân khẩu thực tế thường trú tại các hộ dân cư người dân tộc thiểu số tính đến thời điểm điều tra;

- Các trường hợp chết của các thành viên trong hộ dân tộc thiểu số;

- Điều kiện kinh tế - xã hội và nhà ở của hộ dân tộc thiểu số;

- Tình hình kinh tế, an sinh xã hội, văn hóa, y tế, giáo dục của các xã, phường, thị trấn thuộc khu vực III, khu vực II và khu vực I theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và 03 địa phương có các xã có nhiều người dân tộc thiểu số sinh sống: Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An và tỉnh Bình Dương; và các xã, phường, thị trấn không thuộc các khu vực trên nhưng có địa bàn vùng dân tộc thiểu số tại 03 tỉnh nêu trên.

Trong cuộc điều tra này, địa bàn vùng dân tộc thiểu số được quy định là địa bàn có số lượng người dân tộc thiểu số đang sinh sống chiếm từ 30% trở lên so với tổng số dân của địa bàn đó.

**3. Đơn vị điều tra**

Đơn vị điều tra của Điều tra DTTS 2024 bao gồm:

- Hộ dân cư người dân tộc thiểu số (hay còn gọi là hộ dân tộc thiểu số). Hộ bao gồm một người ăn riêng, ở riêng hoặc một nhóm người ăn chung và ở chung. Đối với hộ có từ 02 người trở lên, các thành viên trong hộ có thể có hay không có quỹ thu chi chung; có hoặc không có mối quan hệ ruột thịt, hôn nhân hay nuôi dưỡng; hoặc kết hợp cả hai.

Trong cuộc Điều tra DTTS 2024, hộ dân tộc thiểu số được quy định là các hộ đáp ứng ít nhất một trong ba điều kiện sau đây:

(1) Chủ hộ là người dân tộc thiểu số;

(2) Vợ hoặc chồng của chủ hộ là người dân tộc thiểu số;

(3) Hộ có tỷ lệ thành viên là người dân tộc thiểu số chiếm từ 50% trở lên.

- Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) xã, phường, thị trấn (viết gọn là xã) thuộc khu vực III, khu vực II và khu vực I theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và các xã không thuộc các khu vực trên nhưng có địa bàn vùng dân tộc thiểu số tại 03 tỉnh nêu trên.

**III. LOẠI ĐIỀU TRA**

Quy mô mẫu được phân bổ bảo đảm mức độ đại diện đến cấp huyện về một số chỉ tiêu nhân khẩu học của các dân tộc nói chung và từng dân tộc thiểu số chủ yếu trong huyện nói riêng. Riêng đối với dân tộc thiểu số có quy mô dân số dưới 10.000 người trên toàn quốc, theo kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019, sẽ tiến hành điều tra toàn bộ những hộ thuộc nhóm dân tộc thiểu số này tại địa bàn vùng dân tộc thiểu số.

Mẫu Điều tra DTTS được thiết kế và chọn theo phương pháp phân tầng hai giai đoạn. Giai đoạn 1: Xác định số địa bàn vùng dân tộc thiểu cần điều tra mẫu và chọn các địa bàn mẫu theo phương pháp xác suất tỷ lệ với quy mô hộ dân tộc thiểu số; Giai đoạn 2: Chọn mẫu hộ dân tộc thiểu số từ danh sách hộ dân tộc thiểu số của địa bàn điều tra mẫu. Các hộ mẫu dân tộc thiểu số được chọn hệ thống theo khoảng cách. Số hộ dân tộc thiểu số được chọn mẫu chiếm khoảng 40% tổng số hộ dân tộc thiểu số trên phạm vi cả nước.

**IV. THỜI GIAN, THỜI KỲ VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN**

**1. Thời điểm điều tra: 0 giờ ngày 01/7/2024**

**2. Thời gian điều tra**

Điều tra DTTS 2024 thực hiện bắt đầu từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 và kết thúc chậm nhất vào ngày 30 tháng 7 năm 2024.

**3. Phương pháp thu thập thông tin**

Điều tra DTTS 2024 sử dụng hai phương pháp thu thập thông tin: Phỏng vấn trực tiếp và UBND xã tự cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Điều tra DTTS 2024.

- Phương pháp phỏng vấn trực tiếp: Điều tra viên đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điều tra điện tử được thiết kế trên máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh (viết gọn là phiếu điện tử). Trường hợp bất khả kháng không thể sử dụng phiếu điện tử tại các địa bàn điều tra không thể ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập số liệu thì điều tra viên sử dụng phiếu giấy để ghi chép thông tin. Đối với những người tạm vắng trong suốt thời gian điều tra, điều tra viên có thể hỏi những người khác trong hộ, hoặc dựa vào những tài liệu do người thân hoặc chính quyền cung cấp để ghi phiếu điều tra. Phương pháp phỏng vấn trực tiếp được sử dụng để thu thập thông tin Phiếu hộ.

Người cung cấp thông tin phiếu hộ: Chủ hộ (hoặc người am hiểu về các thành viên trong hộ khi chủ hộ đi vắng) là người cung cấp thông tin về nhân khẩu thực tế thường trú, các trường hợp chết, thông tin về nhà ở và điều kiện sống của hộ. Đối với những thông tin về thành viên hộ mà chủ hộ không nắm chắc, điều tra viên phỏng vấn trực tiếp thành viên hộ để hỏi các thông tin điều tra. Riêng thông tin về lao động việc làm, điều tra viên phải phỏng vấn trực tiếp đối tượng điều tra là người từ 15 tuổi trở lên; các thông tin về lịch sử sinh, sức khoẻ sinh sản, điều tra viên phải phỏng vấn trực tiếp đối tượng điều tra là nữ vị thành niên từ 10 - 14 tuổi và phụ nữ từ 15 - 49 tuổi.

- UBND xã tự cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Điều tra DTTS 2024: Người cung cấp thông tin Phiếu xã được cấp tài khoản và mật khẩu để đăng nhập và tự cung cấp thông tin vào phiếu điều tra trên Trang thông tin điện tử của Điều tra DTTS 2024 (viết gọn là phiếu trực tuyến). Phương pháp tự cung cấp thông tin được áp dụng đối với Phiếu xã.

Người cung cấp thông tin Phiếu xã: Chủ tịch xã, Phó Chủ tịch xã, công chức thống kê - văn phòng xã hoặc người am hiểu về các đặc điểm chung của xã.

**III. NỘI DUNG VÀ PHIẾU ĐIỀU TRA**

**1. Nội dung điều tra**

***a. Nội dung điều tra Phiếu hộ***

*Thông tin chung về dân số*

* Các thông tin cá nhân (họ tên, giới tính, tuổi);
* Mối quan hệ với chủ hộ;
* Dân tộc và tôn giáo;
* Tình hình đi học hiện nay;
* Tình trạng biết đọc và biết viết tiếng dân tộc, tiếng phổ thông;
* Trình độ học vấn và trình độ nghề, kỹ năng nghề;
* Tình trạng hôn nhân;
* Tuổi kết hôn lần đầu;
* Tình trạng sử dụng thẻ bảo hiểm y tế;
* Tình trạng di cư, cấp hộ khẩu tại nơi đến;
* Tình trạng lao động và việc làm.

*Thông tin về lịch sử sinh của nữ vị thành niên từ 10-14 tuổi và phụ nữ từ 15-49 tuổi*

* Tuổi sinh con lần đầu;
* Số con đã sinh, số con hiện còn sống, số con đã chết;
* Số con trai, số con gái của lần sinh gần nhất;
* Tình hình sử dụng biện pháp tránh thai.

*Thông tin về người chết của hộ trong 12 tháng qua (từ 1/10/2018 đến 1/10/2019)*

* Số người chết;
* Thông tin cá nhân của người chết (giới tính, tuổi, thời gian chết);
* Nguyên nhân chết, chết do thai sản.

*Thông tin về nhà ở và điều kiện sinh hoạt của hộ*

* Tình trạng nhà ở hiện tại;
* Diện tích sàn xây dựng của ngôi nhà/căn hộ;
* Loại nhiên liệu (năng lượng) chính để thắp sáng và nấu ăn;
* Nguồn nước chính sử dụng để ăn uống;
* Loại hố xí đang sử dụng;
* Một số điều kiện sinh hoạt khác của hộ.

*Thông tin về số lượng từng loại gia súc chủ yếu của hộ*

*Thông tin về tình hình văn hóa - xã hội và tiếp cận dịch vụ công cộng của hộ*

***1.2. Nội dung điều tra Phiếu xã***

* Thông tin chung về đặc điểm của xã;
* Thông tin về sử dụng điện, đường, giao thông;
* Trường học và trình độ giáo viên;
* Bưu điện, nhà văn hóa, thông tin liên lạc;
* Y tế và vệ sinh môi trường;
* Chợ và cụm/khu công nghiệp;
* Điều kiện làm việc và trình độ của cán bộ, công chức cấp xã;
* Tôn giáo, tín ngưỡng và an ninh.

**2. Phiếu điều tra**

Điều tra DTTS 2024 sử dụng 02 loại phiếu hỏi để thu thập thông tin, cụ thể như sau:

- Phiếu 01-HO/ĐTDT (viết gọn là Phiếu hộ): Thu thập thông tin về nhân khẩu học, điều kiện nhà ở và điều kiện kinh tế - xã hội của hộ;

- Phiếu 02-XA/ĐTDT (viết gọn là Phiếu xã): Thu thập thông tin của xã thuộc Khu vực III, khu vực II và khu vực I theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ và các xã không thuộc các khu vực trên nhưng có địa bàn vùng dân tộc thiểu số tại 03 tỉnh nêu trên.

**VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA**

Điều tra DTTS 2024 sử dụng 09 danh mục và bảng phân loại thống kê như sau:

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi đã được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm điều tra;

2. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

3. Danh mục giáo dục, đào tạo của Hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ;

4. Danh sách các thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, II, I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020 được ban hành kèm theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ;

5. Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02/3/1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;

6. Danh mục nghề nghiệp được ban hành theo Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ;

7. Danh mục các tôn giáo được Nhà nước Việt Nam công nhận và cấp đăng ký hoạt động đến thời điểm điều tra;

8. Bảng chuyển đổi năm âm lịch sang năm dương lịch;

9. Bảng chuyển đổi trình độ văn hoá phổ thông.

**VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ BIỂU ĐẦU RA CỦA ĐIỀU TRA**

**1. Quy trình xử lý thông tin**

- Đối với thông tin Phiếu xã (sử dụng phiếu trực tuyến): Thông tin trên phiếu trực tuyến được lưu trữ trên máy chủ của Tổng cục Thống kê sau khi UBND cấp xã hoàn thành tự điền thông tin.

- Đối với Phiếu hộ và Bảng kê

+ Thông tin thu thập và ghi nhận trong phiếu điện tử: thông tin trên phiếu điện tử được điều tra viên hoàn thành và gửi về máy chủ của Tổng cục Thống kê. Tại đây, dữ liệu được giám sát viên cấp huyện, tỉnh và trung ương kiểm tra, duyệt và nghiệm thu để sử dụng biên soạn số liệu.

+ Thông tin thu thập và ghi chép trong phiếu giấy (đối với trường hợp bất khả kháng không sử dụng phiếu điện tử tại các địa bàn điều tra không thể ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập số liệu): thông tin ghi chép của phiếu giấy sẽ được nhập tin theo yêu cầu và đồng bộ gửi về máy chủ của Tổng cục Thống kê theo quy định.

Dữ liệu được kiểm tra, nghiệm thu (duyệt) bởi các giám sát viên (viết tắt là GSV) huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (viết gọn là GSV cấp huyện), GSV cấp tỉnh và GSV cấp trung ương.

**2. Tổng hợp kết quả điều tra**

**4. Tổng hợp biểu đầu ra**

Kết quả Điều tra DTTS 2024 được tổng hợp từ 02 phiếu điều tra và 01 Bảng kê theo mẫu biểu do Ủy ban Dân tộc (viết tắt là UBDT) và Vụ Thống kê Dân số và Lao động (viết tắt là Vụ DSLĐ) yêu cầu.

**VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA[[1]](#footnote-1)**

| **STT** | **Nội dung công việc** | **Thời gian**  **thực hiện** | **Đơn vị**  **chủ trì** | **Đơn vị phối hợp** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Xây dựng Phương án điều tra | Tháng 5-7/2023 | Cục TTDL | UBDT, Vụ DSLĐ, Vụ PPCĐ,  Đơn vị liên quan |
| 2 | Thiết kế và hoàn thiện phiếu điều tra | Tháng 6-7/2023 | Cục TTDL | UBDT, Vụ DSLĐ, Vụ PPCĐ,  Đơn vị liên quan |
| 3 | Xây dựng và hoàn thiện các loại tài liệu hướng dẫn (bao gồm tài liệu hướng dẫn công tác khen thưởng) | Tháng 7/2023-6/2024 | Cục TTDL | UBDT, Vụ DSLĐ |
| 4 | Xây dựng mẫu biểu tổng hợp kết quả điều tra | Tháng 9/2023-3/2024 | Cục TTDL | UBDT, Vụ DSLĐ |
| 5 | Chọn mẫu | Tháng 01 -03/2024 | Cục TTDL | Vụ DSLĐ |
| 6 | Xây dựng và hoàn thiện các chương trình phần mềm | Tháng 01-4/2024 | Cục TTDL | Vụ DSLĐ; CTK |
| 7 | In tài liệu | Tháng 04-6/2024 | CTK | Cục TTDL,  VPTC |
| 8 | Cập nhật địa bàn điều tra (tại thực địa) | Tháng 5-6/2024 | CTK | Cục TTDL,  Vụ DSLĐ |
| 9 | Tập huấn cấp trung ương và cấp tỉnh | Tháng 5-6/2024 | Cục TTDL, CTK | UBDT, Vụ DSLĐ, VPTC, Chi CTK, Ban Dân tộc tỉnh, Đơn vị liên quan |
| 10 | Thu thập thông tin (gồm nội dung ghi mã) | Tháng 7/2024 | CTK | Cục TTDL, UBDT  Vụ DSLĐ |
| 11 | Kiểm tra, giám sát và nghiệm thu dữ liệu điều tra | Tháng 5-8/2024 | Cục TTDL | UBDT, Vụ DSLĐ, PPCĐ, CTK, Ban Dân tộc tỉnh, Đơn vị liên quan |
| 12 | Tổng hợp kết quả điều tra | Tháng 9-12/2024 | Cục TTDL | UBDT, Vụ DSLĐ |
| 13 | Biên soạn báo cáo kết quả chủ yếu của cuộc điều tra | Tháng 1-3/2025 | Vụ DSLĐ | Cục TTDL, UBDT, Đơn vị liên quan |
| 14 | Chuyển báo cáo và kết quả điều tra tới UBDT để công bố | Tháng 4/2025 | Cục TTDL | Vụ DSLĐ |
| 15 | Xây dựng và hoàn thiện phần mềm khai thác và công bố dữ liệu | Tháng 5-12/2024 | Cục TTDL | UBDT, Vụ DSLĐ |
| 16 | Xây dựng cở sở dữ liệu về dân tộc thiểu số (gồm cơ sở dữ liệu bản đồ số về phân bố dân cư đồng bào dân tộc thiểu số) | Tháng 6/2024- 3/2025 | Cục TTDL | UBDT, Vụ DSLĐ |
| 17 | Tổng kết, khen thưởng và công bố kết quả điều tra | Tháng 7/2025 | UBDT | Cục TTDL, Vụ DSLĐ, CTK, Đơn vị liên quan |

**IX. TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO VÀ THỰC HIỆN**

**1. Công tác chuẩn bị**

***a. Thiết kế, phân bổ và chọn mẫu điều tra***

Cục Thu thập dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin thống kê (Cục TTDL) chủ trì, phối hợp với Vụ DSLĐ nghiên cứu thiết kế mẫu, phân bổ mẫu và hướng dẫn chọn mẫu điều tra đảm bảo tính đại diện của các ước lượng về nhân khẩu học theo từng dân tộc thiểu số và theo từng huyện.

Cục TTDL phối hợp với UBDT rà soát danh sách các dân tộc thiểu số được điều tra của từng huyện đảm bảo tính đại diện của các dân tộc đó trong huyện.

***b. Tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra***

- Cục Thống kê cấp tỉnh chịu trách nhiệm tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra gồm điều tra viên, giám sát viên cấp tỉnh, cấp huyện (viết gọn là GSV các cấp tại địa phương). Điều tra DTTS có nội dung phức tạp, tiếp cận hộ là người dân tộc thiểu số nên cần tuyển điều tra viên phù hợp trong đó các địa bàn hộ dân tộc không nói tiếng Kinh.

Số lượng điều tra viên: Đối với các địa bàn điều tra vùng núi cao, hải đảo, vùng sâu, vùng xa: 01 điều tra viên thực hiện thu thập thông tin tại 01 địa bàn điều tra. Đối với các địa bàn điều tra còn lại: 01 điều tra viên thực hiện thu thập thông tin tại 02 địa bàn điều tra. Để tăng tính chủ động, cần tuyển chọn và tập huấn thêm 5% số điều tra viên dự phòng so với yêu cầu. Đối với Phiếu xã: Mỗi xã/phường tuyển chọn 01 người tự cung cấp thông tin Phiếu xã trên Trang thông tin điện tử của Điều tra DTTS 2024.

*Nhiệm vụ của điều tra được quy định tại Phụ lục.*

Số lượng GSV các cấp tại địa phương bao gồm giám sát viên cấp tỉnh và giám sát viên cấp huyên. Cục Thống kê cấp tỉnh chủ động bố trí đảm bảo thời gian và chất lượng của cuộc điều tra. Thành phần bao gồm công chức Cục Thống kê, Chi Cục Thống kê và Cơ quan dân tộc cấp tỉnh, cấp huyện.

- GSV cấp trung ương là các công chức, viên chức thuộc các đơn vị thuộc TCTK tham gia Điều tra DTTS 2024 và UBDT.

- Ban Dân tộc cấp tỉnh cử đại diện tham gia giám sát điều tra với vai trò là GSV độc lập.

***c. Tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng phần mềm***

Tập huấn nghiệp vụ điều tra thực hiện ở 03 cấp: cấp trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện.

- Cấp Trung ương:Tổng cục Thống kê tổ chức các hội nghị tập huấn nghiệp vụ và ghi mã cho giám sát viên cấp Trung ương (cán bộ của Tổng cục Thống kê và Ủy ban Dân tộc làm nhiệm vụ giám sát), lãnh đạo Cục Thống kê cấp tỉnh và giảng viên cấp tỉnh, lãnh đạo Ban Dân tộc cấp tỉnh. Mỗi lớp tập huấn thực hiện trong 04 ngày, trong đó có 01 ngày hướng dẫn sử dụng thiết bị và phần mềm để thực hiện phiếu điện tử.

- Cấp Tỉnh:Cục Thống kê cấp tỉnh tổ chức tập huấn cho giám sát viên cấp tỉnh (bao gồm cán bộ Cục Thống kê tỉnh và Ban Dân tộc tỉnh), giảng viên cấp huyện và lãnh đạo Phòng Dân tộc huyện[[2]](#footnote-2). Mỗi lớp tập huấn thực hiện trong 04 ngày, trong đó có 01 ngày hướng dẫn sử dụng thiết bị và phần mềm để thực hiện phiếu điện tử.

- Cấp Huyện:Tùy theo tình hình thực tế tại địa phương, Cục trưởng Cục Thống kê cấp tỉnh quyết định Cục Thống kê cấp tỉnh hoặc Chi Cục Thống kê huyện tổ chức các lớp tập huấn sau:

+ Tập huấn nghiệp vụ ghi Phiếu xã cho người được giao nhiệm vụ cung cấp thông tin Phiếu xã và giám sát viên cấp huyện.Thời gian tập huấn trong 01 ngày bao gồm thời gian hướng dẫn sử dụng phiếu trực tuyến;

+ Tập huấn nghiệp vụ ghi Phiếu hộ cho điều tra viên, tổ trưởng và giám sát viên. Thời gian tập huấn là 03 ngày, trong đó có 01 ngày hướng dẫn sử dụng phiếu điện tử.

***d. Tài liệu điều tra***

Tài liệu điều tra bao gồm các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ và sử dụng phần mềm do Tổng cục Thống kê biên soạn; Cục Thống kê cấp tỉnh chủ động in và phân phối tại địa phương bảo đảm đủ, đúng thời gian quy định.

***đ. Chương trình phần mềm***

Chương trình phần mềm ứng dụng trong Điều tra DTTS 2024 bao gồm:

- Chương trình thu thập thông tin: phần mềm thu thập thông tin của 02 loại phiếu và 01 bảng kê, chương trình chọn mẫu, chương trình quản lý giám sát, kiểm tra và duyệt phiếu điều tra điện tử, chương trình tổng hợp kết quả điều tra được thực hiện trên Trang Web điều hành tác nghiệp cho các cấp GSV.

- Chương trình khai thác, công bố kết quả

- Chương trình xây dựng cơ sở dữ liệu dân tộc thiểu số.

**2. Công tác điều tra thực địa**

Cục Thống kê cấp tỉnh chỉ đạo Chi Cục Thống kê huyện tổ chức điều tra tại các địa bàn điều tra được chọn, bảo đảm việc thu thập thông tin thực hiện tại đúng hộ được chọn điều tra, đạt yêu cầu chất lượng và thời hạn quy định. Điều tra viên thực hiện thu thập thông tin và hoàn thiện phiếu điện tử.

Cục Thống kê cấp tỉnh chỉ đạo Chi Cục Thống kê huyện phối hợp với UBND xã thực hiện Phiếu xã theo đúng hướng dẫn của Tổng cục Thống kê.

**3. Công tác kiểm tra, giám sát**

Nhằm bảo đảm chất lượng của cuộc điều tra, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các khâu của cuộc điều tra.

Nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm: Kiểm tra, giám sát việc tổ chức các lớp tập huấn, thu thập thông tin của đơn vị điều tra, số lượng và chất lượng thông tin do đơn vị cung cấp,...

Hình thức kiểm tra, giám sát: Kiểm tra, giám sát trực tiếp công tác tập huấn và thu thập thông tin tại địa bàn; kiểm tra, giám sát trực tuyến trên Trang Web điều hành tác nghiệp.

Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, công tác kiểm tra giám sát chất lượng phiếu điều tra được thực hiện ngay trong quá trình thu thập thông tin, GSV thường xuyên kiểm tra dữ liệu trên chương trình phần mềm và thông báo đề nghị ĐTV xác minh hoàn thiện phiếu điều tra.

**4. Nghiệm thu phiếu điều tra, bàn giao tài liệu**

*a) Nghiệm thu phiếu điều tra*

- Cục TTDL chủ trì nghiệm thu dữ liệu điều tra trên phạm vi cả nước.

- Cục Thống kê chủ trì việc nghiệm thu dữ liệu điều tra trên phạm vi tỉnh, thành phố.

*b) Xử lý thông tin*

Cục TTDL chủ trì phối hợp với Vụ DSLĐ, UBDT và Cục Thống kê thực hiện kiểm tra, làm sạch và hoàn thiện cơ sở dữ liệu điều tra phục vụ tổng hợp và phân tích kết quả điều tra; thực hiện tính quyền số và tổng hợp kết quả đầu ra theo yêu cầu của UBDT và Vụ DSLĐ.

**5. Tổ chức thực hiện**

***a. Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê:***

Chủ trì, phối hợp với UBDT, Vụ DSLĐ và các đơn vị liên quan xây dựng phương án điều tra; xây dựng phần mềm điều tra, xử lý kết quả điều tra; trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát điều tra ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được chọn điều tra; nghiệm thu, làm sạch dữ liệu và tổng hợp kết quả cuộc điều tra.

***b. Vụ Thống kê Dân số và Lao động:***

Chủ trì phối hợp với Cục TTDL và UBDT thực hiện phân tích số liệu, biên soạn dự thảo báo cáo phục vụ công bố kết quả điều tra.

Phối hợp với Cục TTDL và các đơn vị liên quan xây dựng phương án điều tra; kiểm thử phần mềm; giám sát; kiểm tra, làm sạch dữ liệu; tổng hợp kết quả điều tra.

***c. Vụ Kế hoạch tài chính:*** Chủ trì, phối hợp với Cục TTDL và các đơn vị liên quan dự toán kinh phí điều tra; hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí điều tra theo quy định.

***d. Văn phòng Tổng cục Thống kê:*** Phối hợp với Cục TTDL và các đơn vị liên quan tổ chức hội nghị tập huấn cấp trung ương, thực hiện công tác giám sát, biên soạn, phát hành báo cáo kết quả điều tra.

***đ. Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê***: Chủ trì, tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra cuộc điều tra theo kế hoạch được phê duyệt.

***e. Cục Thống kê cấp tỉnh:***

Chủ trì tổ chức, chỉ đạo toàn diện cuộc điều tra trên địa bàn tỉnh, thành phố từ khâu rà soát cập nhật đơn vị điều tra; tuyển chọn; tập huấn cho ĐTV và GSV; thu thập thông tin; giám sát, kiểm tra; nghiệm thu phiếu điều tra...

Phối hợp với Cục TTDL và các đơn vị thuộc Tổng cục Thống kê thực hiện: Kiểm thử các loại phần mềm; hỗ trợ các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra cấp trung ương.

Để tạo sự ủng hộ của các cấp, các ngành và người dân đối với cuộc điều tra, Cục Thống kê cấp tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức chỉ đạo chặt chẽ và thường xuyên, đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của cuộc điều tra, quyền và nghĩa vụ của đối tượng điều tra tại các địa bàn điều tra.

**f. Cơ quan phối hợp thực hiện điều tra**

- Vụ Kế hoạch tài chính thuộc Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp các đơn vị của Ủy ban Dân tộc để phối hợp với Tổng cục Thống kê dự toán kinh phí cuộc Điều tra DTTS 2024 đối với các công việc do Ủy ban Dân tộc thực hiện; thực hiện các công việc chuẩn bị điều tra, thu thập thông tin, giám sát, kiểm tra, nghiệm thu số liệu và tổng hợp kết quả điều tra, tổ chức hội nghị tổng kết và công bố kết quả điều tra; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí nhà nước cấp cho Ủy ban Dân tộc thực hiện các công việc của Điều tra DTTS 2024.

- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

*+ Ban Dân tộc tỉnh* trực thuộc UBND tỉnh trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp Cục Thống kê cấp tỉnh thực hiện tốt các nhiệm vụ: rà soát danh sách địa bàn điều tra của tỉnh; cập nhật bảng kê hộ; cử người tham gia thực hiện nhiệm vụ giám sát viên cấp tỉnh. Người được cử thực hiện nhiệm vụ này phải tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ do Cục Thống kê cấp tỉnh tổ chức.

*- UBND huyện* trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn thực hiện chỉ đạo Phòng Dân tộc huyện phối hợp Chi Cục Thống kê huyện tham gia chỉ đạo, tổ chức cuộc điều tra trên địa bàn huyện, cụ thể: rà soát danh sách địa bàn điều tra; cập nhật bảng kê hộ; cử người tham gia thực hiện nhiệm vụ giám sát viên cấp huyện. Người được cử thực hiện nhiệm vụ này phải tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ do Cục Thống kê cấp tỉnh hoặc Chi Cục Thống kê huyện tổ chức; Chỉ đạo UBND xã thực hiện tốt nhiệm vụ được quy định tại Phương án này.

*- UBND xã* có trách nhiệm thực hiện tốt các nhiệm vụ sau: cung cấp đầy đủ thông tin trong Phiếu xã theo quy định của Phương án này; vận động, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa trên địa bàn để nhân dân ủng hộ, hợp tác với điều tra viên trong việc cung cấp thông tin. Phối hợp và tạo điều kiện cho các đoàn công tác, điều tra viên và tổ trưởng hoàn thành tốt nhiệm vụ cuộc Điều tra DTTS 2024.

**X. KINH PHÍ ĐIỀU TRA**

Kinh phí Điều tra DTTS 2024 do Ngân sách nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định về sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan.

Vụ Kế hoạch tài chính có trách nhiệm hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí điều tra theo đúng quy định của văn bản hiện hành.

Trong phạm vi dự toán được giao, Thủ trưởng các đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt cuộc Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam theo đúng nội dung của Phương án điều tra, văn bản hướng dẫn của Tổng cục Thống kê và các chế độ tài chính hiện hành./.

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hương**

1. Các chữ viết tắt trong bảng: Cục TTDL: Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê; VPTC: Văn phòng Tổng cục; CTK: Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Chi CTK: Chi Cục Thống kê huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh. [↑](#footnote-ref-1)
2. Đối với Ủy ban nhân dân Huyện không có tổ chức Phòng Dân tộc trực thuộc thì cử cán bộ chuyên trách công tác dân tộc tham dự. [↑](#footnote-ref-2)